

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIÊN LƯƠNG
TỈNH KIÊN GIANG**
Số: 18/2021/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Lương, ngày 01 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 233/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Tô Thị Kh – sinh năm 1972

Địa chỉ: Số 13, đường Đ, tổ 01, khu phố C, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Bà Lý Nguyễn Cẩm V – sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 07, khu phố Ng, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Phúc L – sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ 07, khu phố Ng, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lý Nguyễn Cẩm V ông Ngô Phúc L thừa nhận còn nợ tiền vay nợ tiền hụi của bà Tô Thị Kh số tiền 127.338.000đ và có mượn bà Kh 01 lắc tay 3,3 chỉ vàng 18K chưa trả. Nay ông L bà V xin trả hết nợ tiền vay, nợ tiền hụi và nợ vàng như sau: Thực hiện trả nợ tiền vay, nợ tiền hụi mỗi tháng 1.500.000đ cho đến khi hết số tiền 127.338.000đ vào ngày 20 hàng tháng và thời gian thực hiện trả lần đầu vào ngày 20/4/2021.

Thực hiện trả 01 lắc tay 3,3 chỉ vàng 18K vào ngày 15/12/2021 (âm lịch).

Trong trường hợp ông Ngô Phúc L bà Lý Nguyễn Cẩm V vi phạm bất kỳ hạn trả nợ nào thì bà Tô Thị Kh có quyền yêu cầu ông L bà V thi hành toàn bộ số tiền nợ còn lại để thu hồi nợ.

Bà Tô Thị Kh thống nhất số nợ tiền hụi, nợ tiền vay số tiền 127.338.000đ, 01 lắc tay 3,3 chỉ vàng 18K và cách thức trả nợ tiền, vàng như ông L bà V nêu trên.

Kể từ ngày nguyên đơn có yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Án phí DSST là 3.459.825đ, mỗi bên phải nộp $\frac{1}{2}$. Bà Kh phải nộp 1.729.913đ, bà V ông L phải nộp số tiền 1.729.913đ.

Bà Tô Thị Kh đã tạm nộp án phí số tiền 3.487.175đ được khấu trừ vào án phí tạm nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0009059 ngày 25/11/2020 và biên lai tạm ứng án phí số 0009041 ngày 24/3/2021. Hoàn trả lại số tiền 1.757.262đ cho bà Tô Thị Kh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND h. Kiên Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Mai